

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2021/DS-ST
Ngày 29/01/2021
V/v Tranh chấp Đòi lại tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Đức;

Bà Võ Thị Trúc Mai.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Việt Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Lê Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 129/2020/TLST-DS ngày 16 tháng 11 năm 2020 về “Đòi lại tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 01 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2021/QĐST-DS ngày 21 tháng 01 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Bà Hồ Thị Thùy T;

Địa chỉ: Khu phố A, Phường B, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

Bị đơn: Ông Dương Phúc X và bà Trần Thị T;

Cùng địa chỉ: Khu phố C, phường ĐL, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.
Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 07/11/2020 và ý kiến của nguyên đơn trình bày như sau:

Sáng ngày 04/01/2004, bà T cho ông X và bà T vay 10.000.000 đồng. Ông X và bà T có lập giấy vay tiền thể hiện với số tiền vay là 10.000.000 đồng.

Chiều 04/01/2004, ông X bà T điện thoại cho bà T cần vay tiếp số tiền 50.000.000 đồng nhưng không có viết giấy vay tiền mà viết thêm số tiền vay 50.000.000 đồng vào giấy vay buổi sáng.

Sau nhiều lần yêu cầu ông X bà T trả lại số tiền đã vay nhưng vẫn không chịu trả, nay bà T yêu cầu Tòa án buộc ông X bà T có nghĩa vụ trả cho bà T số

tiền 60.000.000 đồng.

Ngày 21/01/2021, bà Hồ Thị Thùy T có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 50.000.000 đồng. Yêu cầu Tòa án buộc ông X, bà T có nghĩa vụ trả cho bà T số tiền 10.000.000 đồng.

Theo bản trình bày ý kiến ngày 08/01/2021 bị đơn ông Dương Phúc X bà Trần Thị T trình bày như sau:

Ông X và bà T có vay của bà T 10.000.000 đồng nhưng đã trả xong, còn số tiền 50.000.000 đồng vợ chồng ông X bà T không vay, chữ viết thêm trong giấy vay tiền không phải là chữ của ông nên ông bà không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị:

Về tố tụng: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền; xác định đúng tư cách pháp lý của người tham gia tố tụng, quan hệ pháp luật tranh chấp; thu thập chứng cứ, hòa giải, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 166 Bộ luật dân sự năm 2015, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn ông Dương Phúc X và bà Trần Thị T phải trả cho bà Hồ Thị Thùy T số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Hồ Thị Thùy T cho bị đơn ông Dương Phúc X bà Trần Thị T vay tiền. Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải trả lại số tiền đã vay là 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng), đây là quan hệ tranh chấp đòi lại tài sản quy định tại khoản 2 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Bị đơn cư trú tại Khu phố C, phường DL, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Dương Phúc X, bà Trần Thị T đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên áp dụng khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với ông X bà T.

Nguyên đơn tự nguyện rút một phần yêu cầu khởi kiện, cụ thể yêu cầu đối với số tiền là 50.000.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện nên cần chấp nhận và

đình chỉ xét xử đối với số tiền là 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu*) theo khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xem xét “Giấy vay tiền” đề ngày 04/01/2004 (*chứng cứ do nguyên đơn cung cấp*), Hội đồng xét xử xét thấy: Theo “Giấy vay tiền” đề ngày 04/01/2004, ông X thừa nhận chữ ký, chữ viết trong Giấy vay tiền là của ông X. Giấy vay tiền được lập giữa người vay tiền là ông Dương Phúc X (chồng) và bà Trần Thị T (vợ) với người cho vay tiền bà Hồ Thị Thùy T là hợp đồng vay tài sản quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự. Tại Giấy vay tiền do ông X viết bằng mực màu xanh thể hiện bà T cho vợ chồng ông X bà T vay 10.000.000 đồng, còn chữ số 50.000.000 đồng bằng mực màu đen và chữ “*đồng chẵn*” là mực màu xanh. Giấy vay tiền không thể hiện thời hạn vay, lãi suất, mục đích vay. Ý kiến của ông X bà T thừa nhận có vay bà T 10.000.000 đồng và ông X đã trả đủ cho bà T số tiền vay, còn số tiền 50.000.000 đồng thì ông bà không vay.

Xét thấy, hợp đồng vay tài sản (Giấy vay tiền) đề ngày 04/01/2004 hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật, không có nội dung vi phạm điều cấm hoặc trái đạo đức xã hội. Bà T khởi kiện yêu cầu ông X bà T có nghĩa vụ trả lại số tiền vay. Ông X bà T cho rằng đã trả xong khoản tiền vay 10.000.000 đồng cho bà T nhưng ông X bà T không cung cấp được chứng cứ cũng như chứng minh đã trả cho bà T số tiền 10.000.000 đồng tiền vay. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hồ Thị Thùy T.

[3] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hồ Thị Thùy T được Tòa án chấp nhận, nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bị đơn ông Dương Phúc X bà Trần Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch $[10.000.000 \times 5\%]$.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 2 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 166, Điều 463, Điều 466, Điều 469 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26, khoản 2 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hồ Thị Thùy T.

Buộc ông Dương Phúc X bà Trần Thị T phải trả nợ tiền vay theo giấy vay tiền ngày 04/01/2004 cho bà Hồ Thị Thùy T số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật, bà Hồ Thị Thùy T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Dương Phúc X bà Trần Thị T chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán thì còn phải trả lãi, theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đã rút, cụ thể là yêu cầu đối với số tiền 50.000.000 đồng.

3. Về án phí: Buộc ông Dương Phúc X bà Trần Thị T phải chịu 500.000 đồng (Năm trăm ngàn) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho bà Hồ Thị Thùy T số tiền tạm ứng án phí 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng) đã nộp, theo biên lai nộp tạm ứng án phí số AA/2018/0000747 ngày 12/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Hà.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn bà Hồ Thị Thùy T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn ông Dương Phúc X bà Trần Thị T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- CC THADS TP. Đông Hà;
- Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Sơn